

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tăng

Bà: Đinh Thị Cửa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

C A T, sinh ngày: 05 tháng 8 năm 1986 tại: H H, M H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn T Th, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Sác; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C S L, sinh năm 1956 và bà Đ Th K Tr, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2021 đến ngày 03/8/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Đ X Th – sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B.

**** Người chứng kiến:***

Anh C Qu Kh – sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T B, xã H H, huyện M H, Qu B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28/07/2021 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Công an huyện Minh Hóa tuần tra, kiểm soát tại thôn T B, xã H H, huyện M H phát hiện đối tượng C A T, sinh năm 1986, trú tại thôn T Th, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B thả 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 100 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu hồng bên cạnh xe mô tô Biển số 73M1 – 62.. mà T đang điều khiển. Lực lượng công an tiến hành khám xét trên người C A T thu giữ 01 gói nilon màu đen bên trong chứa 01 gói giấy màu vàng trắng, bên trong gói giấy màu vàng trắng chứa chất bột màu trắng. Tiếp tục khám xét phương tiện mà C A T đang điều khiển, chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 73M1-62..., nhãn hiệu DETECH, thu giữ 01 gói giấy màu vàng trắng bên trong chứa 3 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu hồng tại vị trí vành đai trên yên xe mô tô. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và tiến hành niêm phong theo đúng quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C A T tại thôn T Th, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì thêm.

Quá trình điều tra C A T khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 28/07/2021 T đã mua từ người đàn ông lạ mặt tại khu vực dốc Đ N, thuộc thôn L Kh, xã H H, huyện M H 01 gói nilon màu xanh trong đó có 103 viên ma túy loại hồng phiến và 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 01 gói giấy màu vàng trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroin với giá 3.000.000 đồng. Sau đó T lấy 03 viên từ 103 viên bỏ vào gói giấy màu vàng trắng và cất giấu ở vành đai yên xe mô tô mà mình điều khiển, cất giấu 01 gói giấy màu vàng trắng bên trong chứa chất bột màu trắng ở túi quần phía trước bên phải mà mình đang mặc. Còn 100 viên nén T cầm ở trong lòng bàn tay bên phải để tìm nơi sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1056/GĐ-PC09 ngày 03/08/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận:

Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,716g (Chín phẩy bảy trăm mười sáu gam);

Mẫu ký hiệu A2A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,31g (Không phẩy ba mươi một gam);

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Mẫu ký hiệu A2B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,086g (Không phẩy không trăm tám mươi sáu gam);

Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

- Số ma túy sau khi giám định được để trong 01 phong bì thư dán kín ghi số: 1056/GĐ-PC09. Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B. Có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Nguyễn Ngọc Sơn, Hoàng Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình và Nguyễn Xuân Hưng.

- 01 xe mô tô BKS: 73M1 – 62..., nhãn hiệu DETECH, màu sơn: đen, loại xe: hai bánh. Xe đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 000032, chủ xe Đ X Th trú tại thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B, biển số đăng ký 73M1 – 62...

Cáo trạng số 29/CT-VKSNDMH ngày 10/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa quyết định truy tố bị cáo Cao Anh Tuấn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo C A T từ 05 năm sáu tháng tù đến 06 năm tù và xử lý vật chứng.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào lúc 21 giờ ngày 28 tháng 07 năm 2021 tại thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B, C A T đã có hành vi tàng trữ 10,026gam ma túy loại Methamphetamine và 0,086gam ma túy loại Heroin để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo C A T đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo C A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo C A T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, bố bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo C A T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cho bị cáo cải tạo trở thành người có ích trong xã hội. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thấy được lỗi lầm của mình nên Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước.

[6] Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo C A T:

- 01 xe mô tô BKS: 73M1 - 6227, nhãn hiệu DETECH, màu sơn: đen, loại xe: hai bánh. Xe đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 000032, chủ xe Đ X Th trú tại thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B, biển số đăng ký 73M1 - 6227.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy sau khi giám định được để trong 01 phong bì thư dán kín ghi số: 1056/GĐ-PC09. Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B. Có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình

sự và chữ ký của Nguyễn Ngọc Sơn, Hoàng Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình và Nguyễn Xuân Hưng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[7] Trong vụ án này còn có người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho C A T, nhưng T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo C A T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo C A T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo C A T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 28/7/2021).

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo C A T:

- 01 xe mô tô BKS: 73M1 – 62.., nhãn hiệu DETECH, màu sơn: đen, loại xe: hai bánh. Xe đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 000032, chủ xe Đ X Th trú tại thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B, biển số đăng ký 73M1 – 62...

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy sau khi giám định được để trong 01 phong bì thư dán kín ghi số: 1056/GĐ-PC09. Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B. Có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Nguyễn Ngọc Sơn, Hoàng Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình và Nguyễn Xuân Hưng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2021

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo C A T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người CQL&NVLQ
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

